

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 9080
ĐẾN Ngày: 21/3/14
Chuyển: M
Lưu hồ sơ số: I

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ TP HỒ CHÍ MINH

NĂM 2013

McC T. Phung

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300399360
- Vốn điều lệ: 210.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 210.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 193 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 08 38294623
- Số fax: 08 38290403
- Website: www.metalhcm.com.vn
- Mã cổ phiếu: HMC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Kim khí TP Hồ Chí Minh tiền thân là Tổ chức quản lý Cung ứng Vật tư Kỹ thuật miền Nam được thành lập theo Quyết định 775/VT-QĐ ngày 07/11/1975 của Bộ Vật tư.

Ngày 30/12/1975 Tổng Cục trưởng Tổng Cục kỹ thuật Vật tư miền Nam đã ra quyết định số 517VT-QĐ về việc tách Công ty kim khí – Thiết bị Phụ tùng thành hai công ty: Công ty Kim khí miền Nam và Công ty Thiết bị miền Nam.

Ngày 04/11/1976, theo Quyết định số 827/VT-QĐ Công ty Kim khí miền Nam được đổi tên thành Công ty kim khí Khu vực II.

Ngày 01/01/1986, Công ty Kim khí Khu vực II được đổi tên thành Công ty Kim khí TP HCM theo quyết định số 746/VT-QĐ.

Ngày 28/05/1993 theo Quyết định số 595TM/TCCB của Bộ Thương mại thì Công ty Kim khí TP Hồ Chí Minh là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tổng Công ty Kim khí – Bộ Thương mại.

Ngày 12/11/2003 Bộ Công nghiệp ra quyết định số 183/2003/QĐ-BCN về việc sáp nhập Công ty Kinh doanh Thép và Thiết bị Công nghiệp vào Công ty Kim khí TP HCM và vẫn giữ nguyên tên giao dịch là Công ty Kim khí TP Hồ Chí Minh trực thuộc Tổng Công ty Thép Việt Nam.

Ngày 07/09/2005, Công ty đã nhận được quyết định số 2841/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp về việc chuyển Công ty Kim khí TP Hồ Chí Minh thành Công ty cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh với vốn đăng ký kinh doanh là 158.000.000.000 đồng.

Ngày 21/12/2006 Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh, số cổ phiếu niêm yết là 15.800.000 cổ phiếu. Mã chứng khoán là: HMC

Ngày 16/5/2008, Công ty niêm yết bổ sung 5.200.000 cổ phiếu từ đợt phát hành thêm 5,2 triệu cổ phiếu để tăng vốn điều lệ. Vốn điều lệ Công ty sau khi niêm yết là 210 tỷ đồng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1 Ngành nghề kinh doanh:

Kinh doanh kim khí (kim loại đen, kim loại màu); vật tư thứ liệu; phế liệu; sản phẩm kim loại và các loại vật tư khác. Sản phẩm kinh doanh chính của Công ty trong những năm vừa qua chủ yếu là mặt hàng thép như: thép tấm, lá chính phẩm; thép tấm, lá sai quy cách, thép hình, thép xây dựng, phế liệu.



Sản xuất, gia công, chế biến các sản phẩm kim khí và tổ chức các hoạt động dịch vụ phục vụ kinh doanh.

Dịch vụ: cho thuê kho bãi, cho thuê văn phòng.

Xuất nhập khẩu các mặt hàng: kim khí; vật tư thứ liệu; phế liệu; sản phẩm kim loại.

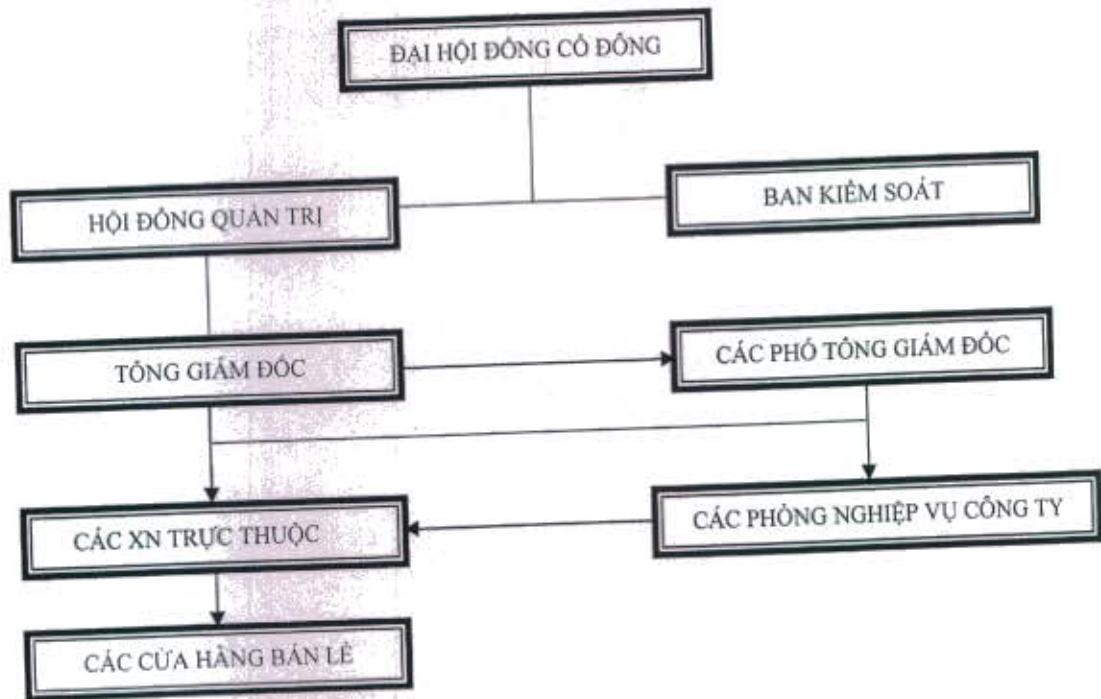
3.2 Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn kinh doanh của Công ty chủ yếu ở TP Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam và thị trường xuất khẩu chủ yếu là các nước như Hồng Kong, Myanmar, Singapore...

4. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Công ty được tổ chức hoạt động dưới hình thức mô hình công ty cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp.

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý Công ty cổ phần Kim khí TP Hồ Chí Minh



- Công ty không có công ty con và/hoặc công ty liên kết.

5. Định hướng phát triển:

5.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

* Các mục tiêu trong năm 2014 trình Đại hội cổ đông thông qua:

- Doanh thu : 3.500 tỷ đồng (113%/2013)
- Lợi nhuận trước thuế: : 30 tỷ đồng (107%/2013)
- Cổ tức : 10% (117.65%/2013)

* Kế hoạch đầu tư năm 2014

- Nhằm phát triển kinh doanh mặt hàng thép phế liệu, tăng khả năng cạnh tranh và góp phần vào hiệu quả kinh doanh của công ty, tại cuộc họp ngày 16/10/2013 Hội đồng quản trị đã thảo luận thống nhất chủ trương đầu tư vào Công ty liên doanh Vnsteel- Daewoo với mức vốn góp là 10% vốn điều lệ của Công ty TNHH VNS-Daewoo.

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác để liên kết đầu tư dự án nhà liên kế đối với khu đất Thảo Điền, Quận 2. Trong năm 2014 tiếp tục làm việc với Sở Tài Chính TP.HCM để có quyết định phê duyệt giá giao đất,

đồng thời đàm phán với các đối tác có năng lực để hợp tác liên doanh triển khai dự án khi có quyết định giao đất của Thành phố.

- Đầu tư mở rộng Xưởng sản xuất Vĩnh Lộc giai đoạn 2: xây dựng nhà xưởng có cầu trục đảm bảo, pa lằng với sức nâng 15T.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Ổn định và mở rộng thị phần kinh doanh các mặt hàng truyền thống; thép tấm lá cán nóng, cán nguội chính phẩm, thứ phẩm và thép xây dựng.

- Quyết tâm đạt mức doanh thu và lợi nhuận cao, với mức tăng trưởng hàng năm vào khoảng 10% và vẫn phải duy trì các ngành hàng chính của Công ty.

- Từng bước chuyên nghiệp hóa việc quản lý và khai thác hai tòa cao ốc văn phòng tại 193 Đinh Tiên Hoàng và 189 Nguyễn Thị Minh Khai, tiếp tục thực hiện việc quản lý sử dụng và khai thác có hiệu quả các mặt bằng kho bãi của Công ty.

- Tiếp tục tận dụng lợi thế về đất đai sẵn có thông qua việc liên doanh liên kết với các đơn vị có năng lực để khai thác có hiệu quả khu đất Long Thới, Nhà Bè; và dự án chung cư tại Phú Thuận, Quận 7; nâng cấp và hoàn thiện hệ thống máy móc, nhà xưởng phục vụ cho nhu cầu đa dạng của các khách hàng.

5.3 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đem lại lợi ích thiết thực cho công ty và cộng đồng.

6. Các rủi ro:

6.1 Rủi ro về kinh tế.

Các sản phẩm thép của HCM chủ yếu phục vụ cho nhu cầu của ngành xây dựng, gia công cơ khí,... Do đó, tốc độ tăng trưởng kinh tế cũng như tốc độ xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình công cộng,... có ảnh hưởng trực tiếp đến việc tiêu thụ các sản phẩm thép của HMC. Đối với những nước đang phát triển thì yêu cầu về xây dựng cơ sở hạ tầng luôn được đặt lên hàng đầu, đẩy nhanh tiến trình đô thị hoá cũng là vấn đề luôn được Chính phủ quan tâm. Nếu nền kinh tế lâm vào tình trạng khủng hoảng, tốc độ xây dựng sẽ giảm hẳn và điều này sẽ làm cho ngành sản xuất thép bị sụt giảm nghiêm trọng.

6.2 Rủi ro nguồn nguyên vật liệu.

Là một doanh nghiệp với hoạt động chủ yếu là kinh doanh thép cho nên biến động về nguồn nguyên vật liệu sẽ ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, tình hình những năm gần đây và dự báo những năm tới cho thấy lượng cung thép vượt lượng cầu cả trong nước và trên thế giới. Do đó có thể thấy nguồn cung cấp các sản phẩm thép cho Công ty là khá ổn định. Hơn nữa, việc Việt Nam gia nhập WTO đã giúp Công ty sẽ có thêm rất nhiều sự lựa chọn nguồn cung cấp mới với giá rẻ hơn từ các nước thành viên. Như vậy, những biến động về nguồn nguyên vật liệu sẽ không ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong tương lai.

6.3 Rủi ro tỷ giá hối đoái.

Các sản phẩm thép của Công ty được nhập khẩu từ nước ngoài, luôn chịu ảnh hưởng sự biến động của giá cả thép trên thế giới. Do đó, Công ty có thể bị ảnh hưởng bởi các biến động về tỷ giá, điều này đòi hỏi HMC phải có sự linh hoạt trong lựa chọn thời điểm nhập và tồn trữ hàng hóa hợp lý để có thể giảm thiểu ảnh hưởng của việc biến động tỷ giá.

6.4 Rủi ro về Tài chính.

Trong quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, HMC luôn thực hiện chính sách tín dụng bán hàng trả chậm đối với khách hàng. Tín dụng bán hàng luôn tạo rủi ro cho HMC khi các đối tác mất khả năng trả nợ, điều này ít nhiều ảnh hưởng đến tình hình tài chính của bên cấp tín dụng. Công ty thực hiện cấp tín dụng cho các đối tác trên cơ sở lập hồ sơ về năng lực của đối tác, căn cứ vào kết quả khảo sát về năng lực tài chính, khả năng tiêu thụ, uy tín để định hạn mức dư nợ nên hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại phát sinh trong quá trình bán hàng.

6.5 Rủi ro về pháp luật và chính sách.

Cũng như những doanh nghiệp khác, sự thay đổi về mặt chính sách và pháp luật (nếu có) sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp.

6.6 Rủi ro khác.

Các rủi ro khác như thiên tai, địch họa, hòa hoãn.v.v là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng sản lượng tiêu thụ: 323.759 tấn, giảm 24,42% so với năm 2012.
- Tổng doanh thu thuần: 3.097.441.300.407 đồng, đạt 61,9% kế hoạch năm, so với năm 2012 giảm 28%. Trong đó doanh thu từ cung cấp dịch vụ là 44,98 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 28.023.168.956 đồng, đạt 87,57% kế hoạch năm, so với năm 2012 giảm 11,17%
- Lợi nhuận sau thuế: 20.864.875.362 đồng, giảm 23,27% so với năm 2012.
- Nộp ngân sách: 217 tỷ đồng, giảm 38,4% so với năm 2012.
- Giá trị sổ sách của 01 cổ phiếu HMC tại thời điểm 31/12/2013 xấp xỉ 16.098 đồng/cổ phiếu.

Đánh giá các nguyên nhân cơ bản công ty không đạt các chỉ tiêu kế hoạch:

→ Năm 2013, kinh tế toàn cầu chưa thực sự phục hồi. Tình hình thị trường thép thế giới và trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn: sản lượng dư thừa, giá bán tiếp tục giảm sâu xuống mức thấp nhất hai năm qua. Lượng thép nhập siêu tăng cao gây ảnh hưởng lớn đến thị trường thép nội địa.

Các giải pháp của chính phủ về tháo gỡ khó khăn cho sản xuất chưa có tác dụng tích cực đối với doanh nghiệp đặc biệt là ngành thép. Thị trường bất động sản còn đóng băng, sức tiêu thụ thấp, toàn thị trường giảm sút mạnh. Giá cả nguyên liệu như giá gas, xăng, dầu ... tăng cao.

→ Mặc dù việc vay vốn năm nay khá thuận lợi, các ngân hàng cho vay vốn với mức lãi suất thấp, tuy nhiên trước tình hình hàng hóa tiêu thụ chậm, khách mua hàng thanh toán chậm trễ, dẫn đến chi phí tài chính vẫn là gánh nặng cho Công ty.

→ Vào thời điểm cuối năm tài chính, Công ty đã tiến hành trích lập các khoản dự phòng như dự phòng giảm giá hàng tồn kho 26.2 tỷ đồng; dự phòng phải thu nợ khó đòi 14 tỷ đồng; trích thêm dự phòng giảm giá đầu tư tài chính ngắn hạn (khoản đầu tư Công ty Thép Nhà Bè) là: 1,265 tỷ đồng; trích thêm dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (khoản đầu tư vào Công ty CP Thép Tấm lá Thống Nhất) là: 1,41 tỷ đồng

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành:

Ông NGUYỄN MINH XUÂN - Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam - Ngày sinh : 06/04/1958

- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú: 74 Vũ Huy Tấn, P.3, Q.Bình Thạnh, TP.HCM

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ ngành Quản trị kinh doanh.

Cử nhân kinh tế ngành kế hoạch hoá.

Cử nhân kinh tế ngoại thương

- Quá trình công tác:

Từ 1981 đến 1985 : Công tác tại LH cung ứng vật tư khu vực V (Miền Trung).

Từ 1985 đến 1990 : Công tác tại Công ty vật tư thứ liệu Đà Nẵng.

Từ 1990 đến 1994 : Phó Giám đốc & Giám đốc Công ty vật tư thứ liệu Đà Nẵng

- Từ 1995 đến 1996 : Phó Giám đốc Công ty kim khí & vật tư tổng hợp Miền Trung
- Từ 1997 đến 2003 : Giám đốc Công ty vật tư thiết bị Công nghiệp, năm 1999 đổi tên thành Công ty kinh doanh thép & TB công nghiệp.
- Từ 2004 đến 2005 : Giám đốc Công ty Kim Khí TP.HCM
- Từ 2006 đến 03/2012 : Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Kim Khí TP.HCM
- Từ 24/3/2012 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Kim Khí TP.HCM

Bà PHẠM THỊ LIÊN - Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 01/06/1959
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: 18 M Khu dân cư Miếu Nổi, P.3, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Từ 1981 đến 1990 : Phó Phòng Kế toán – Công ty Hóa chất Hà Nội.
 - Từ 1990 đến 2003 : Kế toán trưởng Công ty Kinh doanh thép & TB Công nghiệp.
 - Từ 2004 đến 2005 : Kế toán trưởng Công ty Kim khí TP.HCM
 - Từ 01/2006 đến 03/2007: Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng Cty CP Kim Khí TP.HCM
 - Từ 04/2007 đến 03/2012: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Cty CP Kim khí TP.HCM
 - Từ 24/3/2012 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Kim Khí TP.HCM

Ông TRƯƠNG BÁ LIÊM - Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 01/01/1963
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: 14E Quốc Hương, P.Thảo Điền, Quận 2, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ ngành Quản trị Kinh doanh, Kỹ sư chế tạo máy
- Quá trình công tác:
 - Từ 1987 đến 1997 : Cán bộ kỹ thuật, Cửa hàng phó, Cửa hàng trưởng, Phó Giám đốc Xi nghiệp thuộc Công ty Kim Khí Đà Nẵng
 - Từ 1998 đến 1999 : Giám sát kinh doanh KV Miền Trung Cty Mercedes Benz
 - Từ 2001 đến 2003 : Phó Phòng KD – XNK Công ty KD thép & TB Công nghiệp.
 - Từ 2003 đến 2005 : Phó Giám đốc Cty KD thép & TBCN, Cty Kim Khí TP.HCM
 - Từ 01/2006 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Kim Khí Thành Phố HCM.

Bà VÕ THỊ LỆ CHÂU - Kế toán trưởng :

- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 01/01/1964
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: 14 Quốc Hương, P.Thảo Điền, Quận 2, TP.HCM
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
- Quá trình công tác:
 - Từ 1989 đến 02/2000 : Công tác tại công ty Vật tư Thử liệu, Công ty KD Thép và TBCN.
 - Từ 03/2000 đến 12/2003 : Phó Phòng Tài chính kế toán Công ty KD Thép và TBCN.
 - Từ 01/2004 đến 03/2007 : Phó Phòng Tài chính kế toán Công ty Kim khí TP HCM
 - Từ 04/2007 đến T6/2008: Trưởng Phòng Tài chính kế toán Cty CP Kim khí TP HCM

Từ T7/2008 đến nay : Kế toán trưởng Công ty CP Kim khí TP HCM

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành: không

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Tổng số lao động bình quân trong năm 2013 là 185 người.

Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2013 là 7.200.000 đồng/người/tháng.

* Chính sách với người lao động:

- Chế độ lương: Công ty thực hiện việc trả lương theo 2 hình thức đó là: trả lương theo thời gian hoặc lương khoán theo hiệu quả kinh doanh. Công ty thực hiện chế độ nâng lương cho CBCNV hàng năm và có sự quan tâm thường xuyên đến thu nhập, đời sống CBCNV.

- Chế độ thưởng: Công ty khen thưởng cho cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc vào cuối năm. Thực hiện khen thưởng xứng đáng, kịp thời để khuyến khích động viên và phát huy tinh thần sáng kiến cải tiến trong công việc, nâng cao hiệu quả trong công việc, tiết giảm chi phí, tăng tính cạnh tranh.

- Lao động trong Công ty được tuyển dụng thông qua hợp đồng lao động theo qui định của pháp luật và luôn được Công ty bảo đảm về việc làm và đời sống được ổn định, đảm bảo đầy đủ về chế độ chính sách theo qui định hiện hành: thực hiện bảo hiểm y tế, bảo hiểm x hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, đảm bảo thời gian nghỉ phép, lễ, Tết...

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

3.1 Các dự án đầu tư xây dựng chưa thực hiện so với kế hoạch:

- Trong năm 2013 Công ty chưa tìm được các đối tác để hợp tác đầu tư khai thác khu đất Long Thới, Nhà Bè và Phú Thuận, Quận 7 do tình hình khó khăn chung của nền kinh tế.

3.2 Các dự án đầu tư xây dựng đã thực hiện:

- Đầu tư mới dây chuyền cán cuộn bẹp, cuộn búp tại kho Linh Trung, Thủ Đức, giá trị phê duyệt là 1.589 tỷ đồng, dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng trong quý 1/2014.

- Dự án dây chuyền máy cán cắt, là phẳng thép tấm cuộn dày 8-25mm: đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng vào tháng 01/2013, giá trị thực hiện 5,92 tỷ đồng.

- Trang bị máy cắt chặt 6.5mm x 4m tại kho Vĩnh Lộc, trị giá 300 triệu đồng.

- Dự án 193 Đinh Tiên Hoàng: đã quyết toán gói thầu thi công xây lắp phần thân. Hoàn thành gia cố vách đá tòa nhà 189 Nguyễn Thị Minh Khai.

3.3 Các khoản đầu tư tài chính:

- Năm 2013, Công ty đầu tư 293 triệu đồng mua 29.350 cổ phiếu do Ngân hàng TMCP Công Thương VN phát hành cho cổ đông hiện hữu. Được sự đồng ý của Tổng công ty, công ty đã bán 29.350 cổ phiếu, trị giá 513,6 triệu đồng. Hiện còn 209.687 cổ phiếu, giá mua là 2,508 tỷ đồng (giá 11.962đ/01cp). Cổ tức năm 2012 đã nhận là: 335 triệu đồng (tỉ lệ cổ tức 16%).

- Từ năm 2007 đến năm 2009 Công ty đầu tư vào Công ty CP tấm lá Thống Nhất 14 tỷ, trích lập dự phòng đến 31/12/2013 là: 14 tỷ.

- Năm 2007, công ty đầu tư 23 tỷ đồng mua 1.000.000 cổ phiếu tại Công ty CP Thép Nhà Bè; trích lập dự phòng đến 31/12/2013: 19,895 tỷ. Tổng số lượng hiện có là 1.150.000 cổ phiếu. Trị giá cổ phiếu sau khi trích lập dự phòng là: 2.700đ/cổ phiếu.

3.4 Tình hình kinh doanh bất động sản đầu tư:

- Cao ốc 193 Đinh Tiên Hoàng:

Diện tích đã đưa vào khai thác và sử dụng 5.323m²/5.410m² với tỷ lệ 98,4%, trong đó diện tích Công ty sử dụng là 407m² và diện tích cho thuê là 4.916 m². Phần diện tích còn lại đã ký thư chào giá và khách đã đặt cọc.

Doanh thu năm 2013: 25,4 tỷ đồng (không kể phần diện tích Công ty sử dụng).

- Cao ốc 189 Nguyễn Thị Minh Khai:

Công ty cho thuê toàn bộ tòa nhà, doanh thu cho thuê năm 2013 là 10,53 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	2012	2013	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.038.310.002.024	1.034.296.854.764	-0,4%
Doanh thu thuần	4.310.812.191.940	3.097.441.300.407	-28%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.641.265.910	27.562.880.356	-7%
Lợi nhuận khác	1.904.806.741	460.288.600	-76%
Lợi nhuận trước thuế	31.546.072.651	28.023.168.956	-11%
Lợi nhuận sau thuế (*)	27.192.340.597	20.864.875.362	-23%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	8,5%	-15%

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	lần		
- Khả năng thanh toán ngắn hạn		1,16	1,1
- Khả năng thanh toán nhanh		0,58	0,58
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	%		
- Hệ số nợ/Tổng tài sản		67%	67%
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu		204%	206%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	lần		
- Vòng quay hàng tồn kho		9,98	6,86
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản		4,15	2,99
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	%		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,6%	0,67%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		8%	6,17%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		0,7%	0,89%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần thường: 21.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần thường đang lưu hành: 21.000.000 cổ phần
- Công ty không có cổ phiếu ưu đãi
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 21.000.000 cổ phần

5.2 Cơ cấu cổ đông (theo danh sách cổ đông ngày 05/3/2014)

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1. Cổ đông Nhà nước	11.690.570	55,67%
2. Cổ đông lớn (ngoài Nhà nước)	-	0%
3. Cổ đông nhỏ	9.309.430	44,33%
a. Cổ đông trong nước	9.079.360	43,24

- Tổ chức	555.664	2,65%
- Cá nhân	8.523.696	40,59%
b. Cổ đông nước ngoài	230.070	1,09%
- Tổ chức	181.480	0,86%
- Cá nhân	48.590	0,23%

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh:

Tổng quan kết quả hoạt động kinh doanh và nguyên nhân không đạt các chỉ tiêu kế hoạch đã được trình bày tại khoản 1 mục II trong Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Kinh doanh trong điều kiện hết sức khó khăn, Ban lãnh đạo Công ty đã cố gắng bám sát thị trường trong nước và thế giới để chỉ đạo kinh doanh nhằm hạn chế tối đa những thiệt hại và khai thác tốt nhất lợi thế để tìm kiếm lợi nhuận cho đơn vị.

Sản lượng tiêu thụ của từng nhóm hàng qua các năm:

Nhóm hàng	Năm 2012		Năm 2013	
	Sản lượng (kg)	Tỷ trọng (%)	Sản lượng (kg)	Tỷ trọng (%)
Thép chính phẩm & NK	119.630.133	27,91	140.430.097	43,4
Phế liệu	309.086.271	72,09	183.354.405	56,6
Tổng	428.716.404	100	323.784.502	100

Doanh thu phân theo mặt hàng kinh doanh

Nhóm hàng	Năm 2012		Năm 2013	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Thép chính phẩm & NK	1.614.659.552.551	37,84	1.630.398.161.880	53,42
Phế liệu	2.652.501.102.830	62,16	1.421.829.394.114	46,58
Tổng	4.267.160.655.381	100	3.052.227.555.994	100

Lợi nhuận gộp phân theo mặt hàng kinh doanh

Nhóm hàng	Năm 2012		Năm 2013	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Thép chính phẩm & NK	88.776.532.428	84,07	88.526.837.154	91,04
Phế liệu	16.826.480.807	15,93	8.717.727.481	8,96
Tổng	105.603.013.235	100	97.244.564.635	100

Riêng mặt hàng phế liệu, doanh thu chiếm tỷ trọng đáng kể trong toàn bộ tổng doanh thu của Công ty. Đặc thù kinh doanh mặt hàng phế liệu là Công ty tổ chức thu gom phế liệu từ người dân và cung cấp ngay cho các nhà máy sản xuất, không đầu tư chi phí, tài sản và thời gian sử dụng vốn ngắn (2- 7 ngày). Chính vì vậy, mặc dù doanh thu lớn nhưng lãi gộp thấp hơn nhiều so với các mặt hàng khác. Tuy nhiên kinh doanh mặt hàng này là không tạo rủi ro cho doanh nghiệp.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Đối với thép sản xuất trong nước: Những năm gần đây, Công ty đã quan tâm hơn đến mặt hàng thép xây dựng sản xuất trong nước, chỉ đạo tập trung lấy hàng tại các nhà máy sản xuất đưa về kho và triển khai bán mạnh khi thị trường thuận lợi. Lượng tiêu thụ thép xây dựng tăng đều qua các năm gần đây. Trong tình hình hết sức khó khăn như năm 2013, lượng tiêu thụ thép xây dựng vẫn không sụt giảm so với năm 2012.

- Đối với hàng nhập khẩu: Chủ trương đẩy mạnh bán hàng, không găm giữ hàng, bám sát thị trường, điều chỉnh giá kịp thời, linh hoạt, quan tâm đến các mặt hàng có độ dày và những quy cách hiếm để giữ giá và nâng giá, tăng hiệu quả kinh doanh; động viên cán bộ bán hàng tích cực bán hàng. Riêng mặt hàng vật tư thứ liệu và phế liệu nhập khẩu, trong năm 2013 Công ty đã cố gắng đẩy mạnh với giá bán tốt.

- Về hoạt động marketing, hiện nay mạng lưới phân phối của Công ty bao gồm văn phòng Công ty và 07 Xí nghiệp rải đều khắp khu vực TP Hồ Chí Minh. Đội ngũ tiếp thị, bán hàng của Công ty được đào tạo bài bản, chuyên nghiệp và có nhiều năm kinh trong ngành thép. Đội ngũ kinh doanh vừa có kinh nghiệm bán hàng, quan hệ khách hàng và khả năng tự tổ chức tiêu thụ từ khâu tiếp thị chào hàng đến giao nhận, vận chuyển và thu hồi công nợ.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản:

- Tổng giá trị tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2013: 1.034.296.854.764 đồng, giảm 0,4% so với thời điểm 31/12/2012.

- Tỷ lệ Tài sản ngắn hạn trong tổng tài sản là 73,75%, trong khi tài sản dài hạn chiếm 26,25%. So tương quan với các khoản nợ phải trả và nguồn vốn dài hạn, cho thấy công ty có khả năng tài trợ cho tài sản cố định và đảm bảo được cân bằng tài chính.

- Hiệu quả sử dụng tài sản của Công ty trong năm 2013 ROA = 2.02%

- Nợ phải thu ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2013 là 282.242.691.865 đồng, giảm 17,57% giá trị so với cuối năm 2012. Công ty tồn tại một số khoản nợ phải thu khó đòi tại thời điểm 31/12/2013, tổng số tiền 28.464.061.997 đồng. Công ty đã trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi, số tiền 14.053.301.908 đồng.

2.2 Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả đến 31/12/2013 là: 696.233.322.790 đồng, trong đó nợ dài hạn là: 39.618.990.371 đồng.

Công ty vay ngân hàng chủ yếu phục vụ hoạt động kinh doanh, một phần đầu tư vào hai dự án cao ốc 189 Nguyễn Thị Minh Khai và 193 Đinh Tiên Hoàng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công ty đã mạnh dạn trẻ hóa đội ngũ quản lý nhằm tạo sự năng động, linh hoạt trong công tác kinh doanh và quản lý. Trong năm 2013, Công ty bổ nhiệm Trưởng phòng Đầu tư kỹ thuật, Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh, một Phó Giám đốc Xí nghiệp và một Phó phòng Hành chính nhân sự.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Ổn định và mở rộng thị phần kinh doanh các mặt hàng truyền thống; thép tấm lá cán nóng, cán nguội chính phẩm, thứ phẩm và thép xây dựng. Đối với mặt hàng có ưu thế là thép sai quy cách, tiếp tục phát huy thế mạnh và mở rộng sang các thị trường tiềm năng ở miền Trung và miền Bắc. Đối với mảng thép xây dựng, tiếp tục phát huy đã tăng trưởng những năm gần đây và mở rộng thị phần bằng việc tập trung vào các công trình lớn với các chính sách cạnh tranh cho khách hàng và xây dựng mạng lưới bán lẻ để gia tăng lượng bán và hiệu quả kinh doanh.

- Từng bước chuyên nghiệp hóa việc quản lý và khai thác hai tòa cao ốc văn phòng tại 193 Đinh Tiên Hoàng và 189 Nguyễn Thị Minh Khai đã được đưa vào sử dụng trong năm 2010, tiếp tục thực hiện việc sử dụng và tận dụng khai thác một cách có hiệu quả các mặt bằng kho bãi của Công ty.

- Tiếp tục khai thác lợi thế về đất đai sẵn có thông qua việc liên doanh liên kết với các đơn vị có năng lực để khai thác có hiệu quả khu đất Long Thới, Nhà Bè; triển khai đầu tư dự án nhà liên kế tại số 5 Quốc Hương, Thảo Điền, Quận 2 và dự án chung cư tại Phú Thuận, Quận 7.

- Tập trung vào việc nâng cấp và hoàn thiện hệ thống máy móc, nhà xưởng để có thể đưa ra các sản phẩm đa dạng, phục vụ cho nhu cầu của các khách hàng.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty và hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Mặc dù năm 2013 là một năm hết sức khó khăn nhưng Ban lãnh đạo công ty và toàn thể người lao động đã hết sức cố gắng để đạt được kết quả tốt nhất có thể.

Ban Tổng Giám đốc công ty đã hoạt động tích cực, năng động, sáng tạo, linh hoạt để đem lại hiệu quả cho doanh nghiệp. Quá trình thực hiện đã tuân thủ các quy định quản trị của công ty. Những vấn đề cần ý kiến của Hội đồng quản trị được trình cụ thể cho Hội đồng quản trị xem xét và cho ý kiến.

Công tác quản lý được triển khai nghiêm túc, chặt chẽ. Công ty thực hiện theo đúng các quy chế hoạt động và quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Năm 2014, có những thuận lợi như các giải pháp của Chính phủ nhằm tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế và thị trường bất động sản có thể khiến cho tiêu thụ thép sẽ tăng lên, thị trường ngoại hối và tỷ giá hối đoái sẽ duy trì được sự ổn định; chi phí lãi vay ngân hàng giảm giúp tháo gỡ một phần khó khăn cho các doanh nghiệp.

Tuy nhiên thị trường thép thế giới và trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Ngành thép trong nước sẽ phải đối mặt với hàng loạt vấn đề do sức mua yếu, nguồn cung dư thừa, các yếu tố chi phí giá thành liên tục tăng cao, hàng nhập khẩu vẫn ồ ạt tràn vào Việt Nam bán phá giá gây sức ép cạnh tranh càng thêm gay gắt; từ đó gây ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh thép trong nước.

Khó khăn của nhiều doanh nghiệp sẽ ảnh hưởng đến các doanh nghiệp khác cùng ngành trong quan hệ mua bán như tình hình thanh toán chậm hoặc mất khả năng chi trả...

Bắt đầu từ năm 2013 Công ty không còn được hưởng chính sách ưu đãi giảm 50% thuế Thu nhập doanh nghiệp do thời hạn hưởng chính sách đã hết.

Trước tình hình này, Hội đồng quản trị công ty có kế hoạch thực hiện các công việc sau:

- Tích cực chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành linh hoạt và năng động trong kinh doanh và đầu tư, thích ứng kịp thời với những thay đổi của thị trường và nền kinh tế, đồng thời giám sát chặt chẽ nhằm hạn chế tối đa những rủi ro, tiết kiệm chi phí nhằm đem lại hiệu quả cao nhất và thực hiện được các kế hoạch năm 2013 cũng như các năm sau.

- Chỉ đạo tập trung đẩy mạnh bán hàng từ công ty đến các XN trực thuộc, đặc biệt quan tâm mảng thép xây dựng. Tổ chức tốt công tác dự báo thị trường. Đẩy mạnh xuất khẩu để tăng hiệu quả kinh doanh và tạo thêm nguồn ngoại tệ hỗ trợ cho nhập khẩu.

- Tiết kiệm chi phí trên phạm vi toàn công ty.

- Đề xuất với các ngân hàng áp dụng mức lãi suất ưu đãi để ổn định nguồn vốn vay với lãi suất thấp nhất.

- Tổ chức tốt công tác quản trị chi phí và công nợ toàn công ty. Tích cực tổ chức thu hồi nợ quá hạn, khó đì. Đánh giá lại và điều chỉnh kết quả xếp loại khách hàng để hạn chế rủi ro công nợ phải thu khách hàng, đảm bảo khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.

- Quản lý tốt doanh thu và chi phí đối với tòa nhà 189 Nguyễn Thị Minh Khai và 193 Đinh Tiên Hoàng. Bám sát thị trường về tin hình giá cả và nâng cao dịch vụ tòa nhà để duy trì tỷ lệ cho thuê như hiện nay đạt hiệu quả tốt nhất. Tiếp tục thực hiện và hoàn thành công tác kiểm toán công trình 193 Đinh Tiên Hoàng.

- Củng cố và kiện toàn bộ máy hoạt động một cách năng động và linh hoạt, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn trong từng bộ phận để đáp ứng kịp thời theo yêu cầu phát triển của công ty, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động

- Duy trì thường xuyên các cuộc họp của Hội đồng quản trị để cùng bàn bạc, thảo luận các vấn đề quan trọng của công ty, nhằm đưa ra quyết định kịp thời cho hoạt động của Công ty; phân công các thành viên theo sát từng mảng hoạt động của công ty để nắm bắt và đưa ra quyết định phù hợp.

- Thực hiện các Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông một cách đầy đủ và triệt để.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi cao nhất cho cổ đông.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

I. Hội đồng quản trị:

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty CP Kim khí TP HCM hoạt động trong năm 2013 gồm 5 thành viên:

- Ông Bùi Văn Hùng : Chủ tịch Hội đồng quản trị – Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Thép Việt Nam – đại diện sở hữu 4.676.228 cổ phần có quyền biểu quyết
- Ông Nguyễn Minh Xuân : Ủy viên Hội đồng quản trị – Tổng Giám đốc – Ủy viên Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thép Việt Nam, đại diện sở hữu 4.676.228 cổ phần có quyền biểu quyết, sở hữu 105.080 cổ phần có quyền biểu quyết
- Ông Đào Đình Đông : Ủy viên Hội đồng quản trị – Giám đốc Chi nhánh tại TP HCM – Tổng Công ty thép Việt Nam, đại diện sở hữu 2.338.114 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Ông Lê Văn Hồng : Ủy viên Hội đồng quản trị – Độc lập không điều hành – Giám đốc Công ty TNHH Thép Thành Đô, sở hữu 800.00 cổ phần có quyền biểu quyết
- Ông Lê Xuân Cường : Ủy viên Hội đồng quản trị – Độc lập không điều hành – Giám đốc Công ty TNHH SX và TM Bắc Việt, sở hữu 800.00 cổ phần có quyền biểu quyết.

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2013 Hội đồng quản trị đã tiến hành họp thường kì hàng quý và bất thường để xem xét, đánh giá và phê duyệt các vấn đề chủ yếu sau đây:

- Cuộc họp ngày 12/03/2013: phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2012 và giao đơn giá tiền lương năm 2013; phê duyệt chương trình Đại hội cổ đông và các nội dung của Đại hội cổ đông 2013; bổ nhiệm cán bộ; quyết nghị và thông qua việc bổ nhiệm một Phó Phòng Hành chính nhân sự, một Phó Giám đốc Xí nghiệp kinh doanh kim khí số 11; quyết nghị và thông qua Ông Trương Bá Liêm tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty CP Thép Nhà Bè cho nhiệm kì mới bắt đầu từ năm 2013.

- Cuộc họp ngày 09/04/2013: đánh giá công tác quý 1 và chương trình trọng tâm quý 2; Chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2012; phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

- Cuộc họp ngày 03/05/2013: bàn về việc đóng góp kinh phí mở đường tại Linh Trung – Thủ Đức; công tác quy hoạch cán bộ giai đoạn 2013-2015 và 2016-2021.

- Cuộc họp ngày 17/07/2013: Đánh giá công tác 6 tháng đầu năm và chương trình trọng tâm 6 tháng cuối năm 2013; quyết nghị và thông qua việc bổ nhiệm Trưởng phòng Đầu tư Kỹ thuật, Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh; quyết nghị và thông qua báo cáo kỹ thuật kinh tế đầu tư dây chuyền máy cán thép cuộn bẹp, cuộn búp; nghị quyết và thông qua chủ trương hợp tác đầu tư dự án tại Long Thới – Nhà Bè, Phú Thuận – Quận 7;

- Cuộc họp ngày 16/10/2013: Đánh giá công tác 9 tháng đầu năm và chương trình trọng tâm 3 tháng cuối năm 2013; quyết nghị và thông qua việc bán 29.350 cổ phần Vietinbank vừa mới phát hành thêm với mệnh giá 10.00 đồng/cổ phiếu, giá bán theo giá thị trường vào ngày 22/10/2013; quyết nghị và thông qua chủ trương đầu tư vào công ty liên doanh Vnsteel – Daewoo.

* Việc thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2013:

- Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2012 theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

+ Trích Quỹ đầu tư phát triển:	3.469.162.484 đồng
+ Chia Cổ tức (tỷ lệ chi trả 10% bằng tiền mặt):	21.000.000.000 đồng
+ Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ:	200.000.000 đồng
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	3.173.125.658 đồng

Công ty đã hoàn tất việc chia cổ tức năm 2012 (tỷ lệ 10%) vào tháng 4/2013.

- Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị:	5.000.000 đồng
+ Thành viên Hội đồng quản trị:	4.000.000 đồng
+ Trưởng Ban kiểm soát:	4.000.000 đồng
+ Thành viên Ban kiểm soát:	3.000.000 đồng
+ Thư ký Công ty:	2.000.000 đồng

- Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị công ty đã lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2013.

2. Ban kiểm soát:

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty CP Kim khí TP HCM hoạt động trong năm 2013 gồm 3 thành viên:

- Bà Hoàng Lê Ánh : Trưởng Ban kiểm soát, không nắm giữ cổ phần của công ty
- Ông Nguyễn Xuân Trường: Ủy viên Ban kiểm soát, nắm 2.310 cổ phần có quyền biểu quyết
- Ông Đậu Vũ Châu : Ủy viên Ban kiểm soát – thành viên độc lập, nắm 19.100 cổ phần có quyền biểu quyết.

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

Phạm vi hoạt động của Ban kiểm soát:

- Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện các Kế hoạch hoạt động của Công ty năm 2013.
- Xem xét đánh giá quá trình hoạt động kinh doanh, đầu tư nhằm phát hiện những thiếu sót hoặc rủi ro tiềm tàng để đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp đến Ban lãnh đạo.
- Kiểm tra, soát xét các báo cáo tài chính hàng Quý nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý của các số liệu tài chính

3. Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích:

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích: :

Đơn vị tính: triệu đồng/năm

Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Khác	Tổng cộng
Bùi Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	-	10	60	-	70
Nguyễn Minh Xuân	UV HĐQT, Tổng GD	493	58	48	-	599
Đào Đình Đông	UV HĐQT	-	-	48	7	55
Lê Văn Hồng	UV HĐQT	-	-	48	7	55
Lê Xuân Cường	UV HĐQT	-	-	48	7	55
Hoàng Lê Ánh	Trưởng Ban kiểm soát	-	-	48	5	53
Nguyễn Xuân Trường	UV Ban kiểm soát	180	12	36	-	228
Đậu Vũ Châu	UV Ban kiểm soát	-	-	36	3	39
Trương Bá Liêm	Phó Tổng Giám đốc	410	48	-	-	458
Phạm Thị Liên	Phó Tổng Giám đốc	379	46	-	-	425
Võ Thị Lệ Châu	Kế toán trưởng	342	20	-	-	362

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Trong năm 2013, Công ty không phát sinh giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

3.3 Hợp đồng với cổ đông nội bộ:

Trong năm 2013, Công ty đã ký hợp đồng mua bán với các công ty do cổ đông nội bộ nắm quyền kiểm soát như sau:

- Hợp đồng 73-2013/HĐKK-BV ngày 15/03/2013 với Công ty TNHH SX &TM Bắc Việt do ông Lê Xuân Cường - Ủy viên Hội đồng quản trị - làm Tổng Giám đốc

- Hợp đồng 199-2013/HĐKK-BV ngày 09/09/2013 với Công ty TNHH SX &TM Bắc Việt

- Hợp đồng 120-2013/HĐKK-TH.Đ ngày 11/05/2013 với Công ty TNHH Thép Thành Đô do Ông Lê Văn Hồng – Ủy viên Hội đồng quản trị – làm Giám đốc

- Hợp đồng 131-2013/HĐKK-TH.Đ ngày 24/05/2013 với Công ty TNHH Thép Thành Đô

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty;

Công ty thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến kiểm toán độc lập

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Kim khí TP.HCM được lập ngày 18 tháng 02 năm 2014, từ trang 06 đến trang 32, bao gồm :Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bảng Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp ý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kim khí TP.HCM tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù

hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý người đọc báo cáo tài chính đến thuyết minh số 11 trong bản thuyết minh báo cáo tài chính trong đó mô tả về nguyên giá bất động sản đầu tư tại ngày 31/12/2013 là cao ốc HMC tại số 193 Đinh Tiên Hoàng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đang được ghi nhận theo chi phí thực tế phát sinh, nguyên giá này có thể thay đổi khi công trình được kiểm toán quyết toán vốn đầu tư hoặc quyết toán bởi cơ quan có thẩm quyền.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (trình bày tại phụ lục kèm theo Báo cáo)

TP Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2014
CÔNG TY CP KIM KHÍ TP HỒ CHÍ MINH
Tổng Giám đốc *[Signature]*



[Signature]
Nguyễn Minh Xuân